

Bản án số: 236/2017/DS-ST
Ngày: 11-8-2017
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Thành Luân.

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhất Dũng – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2017/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2017/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Trụ sở: Đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1988 – Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo văn bản ủy quyền ngày 08/3/2017 (vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Hoàng Như H, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Chung cư T, Phường A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2016 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, đại diện uỷ quyền của nguyên đơn bà Phan Thị Mỹ H trình bày:

Ngày 19/3/2015, Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là Công ty V) ký hợp đồng tín dụng số 20150319-100190-0013 vay số tiền 19,730,182.34 đồng với lãi suất 4,58%/ tháng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong Hợp đồng bà Hạnh có trách nhiệm thanh toán số tiền 35.361.000 đồng (bao gồm cả gốc là lãi), trả chậm trong thời hạn 27 tháng, 26 tháng đầu mỗi tháng trả 1.289.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.847.000 đồng, bắt đầu từ ngày 01/5/2015.

Sau khi ký hợp đồng bà Hạnh đã thanh toán cho Công ty V được 09 kỳ với số tiền là 12.601.000 đồng. Từ ngày 15/7/2016 đến nay bà Hạnh không thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng mặc dù được Công ty V nhắc nhở nhiều lần.

Nay Công ty V yêu cầu Toà án buộc bà Nguyễn Hoàng Như H phải trả số tiền 20.308.110 đồng một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Nguyễn Hoàng Như H trình bày tại bản tự khai:

Ngày 19/3/2015, bà ký hợp đồng tín dụng với Công ty V vay số tiền là 19.730.000 đồng, lãi suất 4,58% với thời hạn trả chậm 27 tháng. Bà đã trả được 10 kỳ khoảng 12.000.000 đồng. Hiện nay bà còn nợ tiền gốc và lãi là 20.308.000 đồng. Tuy nhiên hoàn cảnh hiện nay của bà rất khó khăn nên bà xin được giảm lãi và trả góp.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Toà án nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ trong hợp đồng tín dụng, có cơ sở xác định tranh chấp giữa hai bên là tranh chấp về “Hợp đồng dân sự vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn đang cư trú tại Quận 10 nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét văn bản ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng số 80/UQ-QTRR.16 ngày 16/8/2016 và văn bản ủy quyền số 083/UQTA-QTRR.17 ngày 08/3/2017 của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V là hợp pháp, nên bà Phan Thị Mỹ H có đủ tư cách đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Phan Thị Mỹ H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bà Nguyễn Hoàng Như H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 20150319-100190-0013 giữa Công ty V và bà Nguyễn Hoàng Như H lập ngày 19/3/2015 cùng các lời khai trình bày của nguyên đơn và bị đơn cũng thừa nhận còn nợ Công ty V số tiền 20.308.000 đồng. Do vậy, Toà án có cơ sở xác định bà Hạnh còn nợ số tiền 20.308.110 đồng (trong đó khoản nợ đến hạn là 10.601.000 đồng và nợ gốc là 9.707.110 đồng).

Xét yêu cầu của Công ty V yêu cầu bà Hạnh phải trả số tiền trên ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bà Hạnh đề nghị Công ty V giảm lãi suất và xin được trả góp do hoàn cảnh của bà hiện nay rất khó khăn về kinh tế, không có khả năng trả nợ ngay, tuy nhiên Toà án đã thực hiện việc tổng đạt hoà giải nhiều lần cho bà Hạnh nhưng bà Hạnh không đến Toà, không có thiện chí để tham gia hoà giải, thương lượng giữa hai bên. Ngoài ra, số tiền nợ trên đã lâu, nếu tiếp tục kéo dài sẽ ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, từ những phân tích trên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bà Hạnh phải trả số tiền nợ trên một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án dân sự sơ thẩm là 1.015.406 đồng theo quy định Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 357, 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng thương mại cổ phần V về việc yêu cầu bà Nguyễn Hoàng Như H trả nợ.

Buộc bà Nguyễn Hoàng Như H trả một lần cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 20.308.110 đồng (*Hai mươi triệu, ba trăm lẻ tám ngàn, một trăm mười đồng*) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bên được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành không thi hành các khoản tiền phải nộp, thì hàng tháng phải chịu thêm số tiền lãi với mức lãi suất theo thỏa thuận quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự trên số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm là 1.015.406 đồng bà Hạnh chịu. Hoàn trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 507.703 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000942 ngày 07/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM,
- VKSND Q.10,
- Chi cục THADS Q.10,
- Các đương sự,
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Phương Lan